

Kính gửi: Các nhà cung cấp

Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm bảo trì và thay vật tư cho máy phát điện theo yêu cầu dưới đây vui lòng gửi hồ sơ chào giá cho Bệnh viện theo nội dung cụ thể như sau:

1. Tên dự toán mua sắm: Cung cấp dịch vụ bảo trì và thay thế vật tư cho máy phát điện khu A năm 2026-2027

2. Phạm vi cung cấp: chi tiết theo phụ lục đính kèm.

3. Thời gian cung cấp dịch vụ: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

4. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

5. Địa điểm thực hiện: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

6. Hiệu lực của hồ sơ chào giá: tối thiểu 6 tháng.

7. Yêu cầu về giá chào: giá chào đã bao gồm các loại thuế, phí, lệ phí theo luật định, chi phí vận chuyển, giao hàng và các yêu cầu khác của bên mời thầu.

8. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: trước 10 giờ, ngày 06/02/2026

9. Quy định về tiếp nhận hồ sơ chào giá:

- Gửi báo giá online qua website: <https://bvdaihoc.com.vn/Home/ViewList/31>;

- Gửi bản giấy có ký tên, đóng dấu về địa chỉ sau đây: Phòng Quản trị tòa nhà, Hầm 2 khu A, Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh – Cơ sở 1, số 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người liên hệ: Anh Dũng Số điện thoại: 028.39525150

10. Yêu cầu khác:

Hồ sơ chào giá của nhà thầu bao gồm các tài liệu sau:

+ Thư chào giá, bảng báo giá của nhà thầu (có ký tên, đóng dấu);

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Đơn vị Quản lý Đấu thầu (để đăng tin);
- Lưu: VT, QTTN (J16-195-dtthuy) (3).

**TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN TRỊ TÒA NHÀ**


Nguyễn Anh Tuấn



PHỤ LỤC. PHẠM VI CUNG CẤP VÀ YÊU CẦU KỸ THUẬT
(Đính kèm Công văn số/BVĐHYD-QTTN ngày tháng năm 2026)

I) Phạm vi cung cấp

TT	Danh mục	ĐVT	Số lượng
1	Dịch vụ bảo trì máy phát điện Mitsubishi	Gói	1
2	Dịch vụ thay thế vật tư	Gói	1

- Hệ thống máy phát điện Mitsubishi có các thông số như sau:

STT	Tên thiết bị	Mô tả
1	Máy phát điện Mitsubishi	- Động cơ: Mitsubishi - Đầu phát điện: Kato - Bộ điều khiển: DSE 7310 - Công suất định mức: 2000kVA - Số lượng: 2 máy - Năm đưa vào sử dụng: 2015 - 2 máy phát điện được hòa đồng bộ thông qua bộ điều khiển hòa comAp InteliVision 8

Mục tiêu công việc:

- Đảm bảo hệ thống máy phát điện hoạt động an toàn, ổn định
- Phát hiện kịp thời và xử lý các hư hỏng
- Đề xuất thay thế vật tư định kỳ

II) Yêu cầu kỹ thuật

1/ Yêu cầu về dịch vụ bảo trì

a) Tần suất

STT	Nội dung bảo trì	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4
1	Bảo trì động cơ máy phát điện	x			x
2	Bảo trì động cơ và đầu phát máy phát điện			x	
3	Bảo trì cấp D (thay nhớt, lọc nhớt, lọc nhiên liệu, bộ đầu kim phun nhiên liệu động cơ...)		x		

b) Nội dung công việc thực hiện

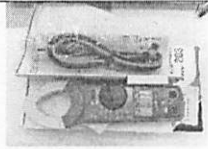
STT	Nội dung công việc	
1	Động cơ máy phát điện	
	1	Kiểm tra tổng thể
		- Tải về lịch sử sử dụng của máy để phân tích. - Kiểm tra xung quanh máy phát điện (rò rỉ, mức nhớt, mức nhiên liệu, cạn nhiên liệu, bồn chứa nhiên liệu, mức nước làm mát, mức nước axit và kiểm tra lỏng ốc) máy phát điện cần bảo trì. - Chạy máy không tải để kiểm tra tổng thể trước khi bảo trì. Kết hợp với việc kiểm tra đầu phát điện. - Kiểm tra vết nứt, lỏng bulong và cao độ của bộ giảm chấn. - Kiểm tra vết nứt, rò rỉ của bộ giảm xóc.
	2	Kiểm tra nhớt bôi trơn
		- Kiểm tra mức nhớt. - Kiểm tra chất lượng nhớt (đánh giá sự trộn lẫn nhớt với nhiên liệu hoặc nước bằng mắt).
	3	Kiểm tra hệ thống nhiên liệu
		- Kiểm tra mức nhiên liệu bồn dầu cấp. - Kiểm tra cạn nhiên liệu (xả bỏ nước hoặc cạn nhiên liệu trong bồn). - Bảo trì lọc tách nước (xả nước trong lọc bầu tách nước để không đóng cạn và vệ sinh bên trong lọc tách nước). - Vệ sinh lọc dầu (bao gồm lọc bơm tay ở bơm cao áp). - Kiểm tra sự lỏng, nứt, và mòn của ống đỡ thanh nhiên liệu. - Kiểm tra thanh điều khiển nhiên liệu và khớp bi. - Kiểm tra và hiệu chỉnh thời điểm phun nhiên liệu. - Kiểm tra và siết lại bulong khớp nối bơm cao áp.
	4	Kiểm tra hệ thống khởi động
		- Kiểm tra chức năng tủ sạc bình ắc quy. - Kiểm tra điện áp ắc quy (điện áp ắc quy khoảng 25~28V), dòng ngõ ra sạc. - Kiểm tra dòng điện và điện áp thực bằng dụng cụ đo và ampere kìm. - Kiểm tra các chức năng sạc thường và sạc nhồi. - Kiểm tra các tín hiệu đèn phù hợp với điều kiện thực tế.

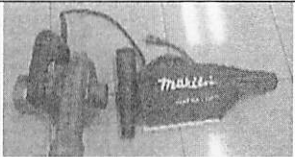
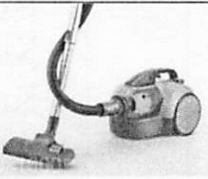
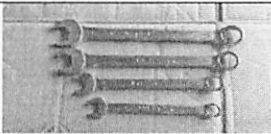
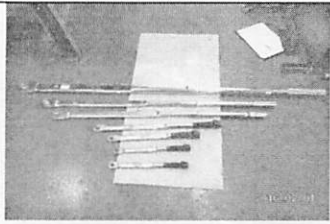
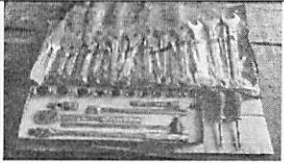
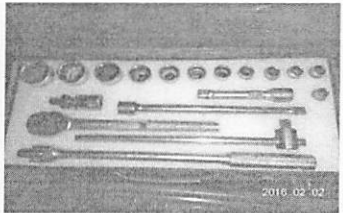
STT	Nội dung công việc
	- Kiểm tra ắc quy (mức dung dịch, tỷ trọng - tỷ trọng khoảng 1.22~1.28). - Bảo trì các cọc bình ắc quy (vệ sinh, siết lại bulong, thay thế hư hỏng nếu có). - Kiểm tra lại chất lượng bình bằng máy kiểm tra bình ắc quy. - Bảo trì và kiểm tra chức năng của dynamo sạc bình. - Kiểm tra dây đai của dynamo (kiểm tra tổng quan, các vết nứt, điều chỉnh lại độ căng dây đai bằng dụng cụ chuyên dùng). - Kiểm tra dòng sạc giữa dynamo và bình ắc quy. - Bảo trì và kiểm tra motor đề khởi động (điểm tiếp xúc relay an toàn).
5	Kiểm tra hệ thống làm mát
	- Kiểm tra mức nước làm mát và nồng độ (nồng độ xấp xỉ 30~35%). - Kiểm tra két nước (kiểm tra rỉ sét và ăn mòn bên trong và bên ngoài két nước). - Trong trường hợp bị rò rỉ nhỏ, sẽ dùng keo đặc biệt để bịt lỗ rò rỉ (nhà thầu phải xử lý ngay trong đợt bảo trì). - Kiểm tra và điều chỉnh lại độ căng dây đai của cánh quạt giải nhiệt bằng dụng cụ chuyên dùng. - Bơm mỡ cho trục dẫn cánh quạt. Kiểm tra bạc đạn vận hành trơn tru (kiểm tra nhiệt độ bằng súng bắn đo nhiệt độ). - Kiểm tra rò rỉ tại bơm nước và ống bơm nước, vệ sinh ống bơm nước và sơn lại xung quanh bơm nước nếu cần.
6	Kiểm tra hệ thống cấp gió và thải gió
	- Kiểm tra các lỗ của lọc gió. Vệ sinh tấm lưới lọc bằng nước sạch với chất tẩy rửa trung tính. Vệ sinh lọc gió bằng khí nén. - Bảo trì và kiểm tra hệ thống gió nạp. Siết lại các kẹp giữ của hệ thống gió vào. Và kiểm tra các rò rỉ từ các ống cao su. Kiểm tra và vệ sinh bộ tăng áp (bên gió nạp). - Kiểm tra rò rỉ hay vết nứt tại ống nhún khí xả, nếu xung quanh ống nhún khí xả và bộ tăng áp có màu đen (Tháo tấm chắn cách nhiệt để kiểm tra) và tháo xả nước ở ống pô.
7	Chạy máy kiểm tra sau khi bảo trì và vệ sinh
	- Chạy thử máy phát sau bảo trì và kiểm tra không rò rỉ nhiên

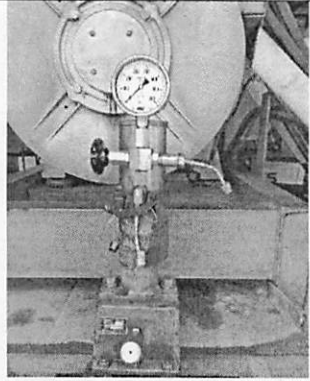
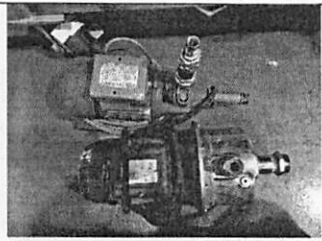
STT	Nội dung công việc
	liệu, nhớt, nước và khí thải. – Kiểm tra màu khói (ống xả khói và ống thông hơi) bằng trực quan. – Nghe tiếng động lạ và rung động bất thường. – Vệ sinh máy phát điện và khu vực xung quanh, nếu cần, sơn lại những phần quan trọng và những khu vực rỉ sét bằng màu sơn gốc (Chỉ sơn cho động cơ và đầu phát).
2	Bảo trì đầu phát điện
	– Kiểm tra an toàn hệ thống điện. – Ghi nhận trạng thái hiện tại của thiết bị. – Tiến hành trước khi bảo trì chạy với tải hoặc không tải (Theo dõi thông số của đầu phát). Kết hợp với việc kiểm tra động cơ. – Dừng máy phát và cô lập hệ thống (chuyển sang chế độ tắt, tắt CB, ngắt ắc quy). – Mở nắp che tủ điều khiển và kiểm tra lỏng dây ở các cầu đầu dây. – Vệ sinh bên trong trạm đầu dây đầu phát và kiểm tra sự lỏng dây tín hiệu. – Tiến hành thổi khí trong cuộn dây máy phát để loại bỏ bụi và cặn carbon. – Kiểm tra điện trở cách điện và điện trở cuộn dây. – Kiểm tra đi ốt chỉnh lưu và chống xung. – Kiểm tra lỏng dây, đổi màu và đo điện trở cuộn kích từ tại bộ kích từ (AVR). – Kiểm tra thiết bị đóng cắt (MCCB) và siết lại các ốc với cần siết lực. – Kiểm tra dây tải và siết ốc với cần lực. – Kiểm tra và siết lại ốc các điểm kết nối điện. – Kiểm tra Bạc đạn (Vòng bi) của đầu phát (bơm mỡ thêm nếu cần). – Tiến hành kiểm tra trực quan lần cuối sau đó đóng nắp đầu phát. – Khôi phục hệ thống (chuyển về tự động, gắn ắc quy,...). – Tiến hành chạy máy sau bảo trì, thử tải (nếu cần) và thông số hiển thị của đầu phát. – Dừng máy phát và trả về trạng thái vận hành ban đầu.
3	Bảo trì cấp D (thay nhớt, lọc nhớt, lọc nhiên liệu, đầu kim phun nhiên liệu động cơ và thực hiện công việc kiểm tra máy)
	– Kiểm tra xung quanh (rò rỉ nước, nhớt, nhiên liệu, lỏng ốc, con

STT	Nội dung công việc
	tán...) - Kiểm tra áp suất nhớt, nhiên liệu - Kiểm tra nhiệt độ nước, nhớt, gió vào, gió ra, nhiệt độ phòng - Kiểm tra tiếng ồn, rung động, màu khói xả - Vệ sinh, căn chỉnh áp suất và thay thế bộ kim phun nhiên liệu động cơ - Thay nhớt, các loại lọc nhớt - Thay các loại lọc nhiên liệu - Kiểm tra nước giải nhiệt, đo nồng độ - Kiểm tra bộ làm mát khí, làm mát nhớt, đường ống nhớt - Kiểm tra bộ tăng áp - Kiểm tra bơm nước - Kiểm tra bơm nhiên liệu, đường ống phun nhiên liệu - Kiểm tra bồn nước, bồn nhiên liệu - Kiểm tra bộ điều khiển nhiên liệu - Kiểm tra bộ điều khiển tốc độ, cảm biến tốc độ - Kiểm tra bộ trao đổi nhiệt - Vệ sinh, thay lưới lọc gió - Kiểm tra bộ sạc, bộ khởi động, bộ dừng van điện từ - Kiểm tra ngoại quan và tín hiệu đầu phát điện - Kiểm tra bộ điều khiển máy phát điện

2/ Thiết bị dụng cụ cơ bản phục vụ công tác bảo trì, thay thế vật tư

STT	Tên dụng cụ	Hình ảnh
1	Đồng hồ đo điện VOM	
2	Đồng hồ đo dòng điện	
3	Đồng hồ đo cách điện	

STT	Tên dụng cụ	Hình ảnh
4	Đồng hồ đo kiểm bình ắc quy	
5	Đồng hồ kiểm tra nhiệt	
6	Máy thổi bụi	
7	Máy hút bụi	
8	Thiết bị kiểm tra nồng độ acid, nước giải nhiệt	
9	Thiết bị điều chỉnh độ căng dây curoa	
10	Cần siết lực	
11	Bộ dụng cụ (mỏ lêch, kìm, tu vít, ống tip, cờ lê...)	 

STT	Tên dụng cụ	Hình ảnh
11	Bộ đồng hồ canh chỉnh áp xuất dầu diesel động cơ	
12	Bơm nhớt	

3/ Phần mềm

- Nhà thầu phải có phần mềm DSE Configuration Suite được cài đặt vào máy tính và sẽ kết nối với bộ điều khiển DSE 7310 của máy phát điện Mitsubishi, sử dụng để kiểm tra lỗi và cài đặt thông số cho máy phát điện.

4/ Yêu cầu khác

- Nhân sự tham gia bảo trì trực tiếp phải có tối thiểu 2 người/lần bảo trì và có tối thiểu 3 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực bảo trì máy phát điện.

- Thời gian thực hiện công việc bảo trì theo yêu cầu của Bệnh viện kể cả ngày thứ 7, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ.

- Có mặt tại Bệnh viện để khắc phục sự cố trong vòng 2 giờ kể từ khi nhận được thông báo.

- Đảm bảo có đầy đủ dụng cụ, vật tư hỗ trợ để khắc phục sự cố trong thời gian không quá 48 giờ.

- Thực hiện công việc bảo trì trên từng máy, đảm bảo trong thời gian thực hiện nếu có mất điện thì máy phát điện còn lại phải trong chế độ sẵn sàng cung cấp điện.

- Đảm bảo các máy phát điện hoạt động bình thường sau khi công việc bảo trì hoàn tất theo từng đợt bảo trì.

- Khi bảo trì lần thứ 2 hoặc thứ 3 nhà thầu phải lập danh mục vật tư cần thay thế định kỳ theo khuyến cáo của hãng, vật tư hư hỏng (nếu có) gửi cho Bệnh viện nhằm chuẩn bị hồ sơ mua sắm.

- Chịu mọi trách nhiệm an toàn lao động, vệ sinh, an ninh, trật tự, an toàn PCCC khi thực hiện công việc tại Bệnh viện.

- Huấn luyện vận hành cho Bệnh viện (Nếu có yêu cầu).

5/ Yêu cầu về vật tư thay thế

a) Danh mục vật tư và tính năng kỹ thuật

STT	Tên Vật Tư/ Thiết bị	Tính năng kỹ thuật	Số lượng	Ghi chú
	OIL FILTER, FUEL FILTER, LUBRICANT OIL (Lọc nhớt, lọc nhiên liệu, bộ đầu kim phun, nhớt) cho 2 máy phát điện Mitsubishi MGS2000B – S16R – PTA2 – S			Cấp độ D (thay thế nhớt, lọc nhớt, lọc nhiên liệu, đầu kim phun nhiên liệu)
1	Vòng đệm kín (O-RING, ROCKER COVER)	Mã sản phẩm: 38C0406200	32 cái	
2	Bộ lọc nhớt (FILTER, CARTRIDGE)	Mã sản phẩm: 3754002100A	2 bộ	
3	Bộ lọc nhớt (ELEMENT OIL)	Mã sản phẩm: 3754011100A	8 bộ	
4	Vòng đệm (O-RING (DT) NIPP JDD)	Mã sản phẩm: 0550710420	32 cái	
5	Vòng đệm (O-RING)	Mã sản phẩm: 0550710340	32 cái	
6	Vòng đệm (O-RING (DT))	Mã sản phẩm: 0550710260	32 cái	
7	Bộ lọc nhiên liệu (ELEMENT)	Mã sản phẩm: 3256270300	8 bộ	
8	Vải không dệt (lọc gió) (PRECLEANER (TD13))	Mã sản phẩm: 4918254151	8 cái	
9	Đầu kim phun (TIP ASSY N10-0.350MM)	Mã sản phẩm: 3756117100	32 cái	
10	Lò xo (SPRING, NOZZLE (TMG))	Mã sản phẩm: 3756126400	32 cái	
11	Vòng đệm (WASHER (T) NIPPJDD)	Mã sản phẩm: 0594601001	32 cái	
12	Vòng đệm (WASHER (T) NIPPJDD)	Mã sản phẩm: 0594601401	32 cái	
13	Vòng đệm (GASKET NOZZLE (D))	Mã sản phẩm: 3756116800	32 cái	
14	Vòng đệm (WASHER (NIPP) JDD)	Mã sản phẩm: 0594600801	8 cái	
15	Dầu bôi trơn (Lubricant oil 18L/Can)	Mã sản phẩm: LO18L Cấp độ nhớt: SAE 15W-40 Chất lượng nhớt: API CH-4	26 can	

b) Bảo hành

- Các vật tư thay thế phải được bảo hành tối thiểu 6 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa vào sử dụng

CÔNG TY:

ĐỊA CHỈ:

SỐ ĐIỆN THOẠI:

BẢNG BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 215 Hồng Bàng, Phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh

Theo công văn mời chào giá số/BVĐHYD-QTTN của Bệnh viện, Công ty chúng tôi báo giá như sau:

TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật hàng hóa/ dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
I	Dịch vụ bảo trì máy phát điện Mitsubishi		Gói	1		
II	Dịch vụ thay thế vật tư		Gói	1		
1	Vòng đệm kín (O-RING, ROCKER COVER)	Mã sản phẩm: 38C0406200	cái	32		
2	Bộ lọc nhớt (FILTER, CARTRIDG)	Mã sản phẩm: 3754002100A	bộ	2		
3	Bộ lọc nhớt (ELEMENT OIL)	Mã sản phẩm: 3754011100A	bộ	8		
4	Vòng đệm (O-RING (DT) NIPP JDD)	Mã sản phẩm: 0550710420	cái	32		
5	Vòng đệm (O-RING)	Mã sản phẩm: 0550710340	cái	32		
6	Vòng đệm (O-RING (DT))	Mã sản phẩm: 0550710260	cái	32		
7	Bộ lọc nhiên liệu (ELEMENT)	Mã sản phẩm: 3256270300	bộ	8		
8	Vải không dệt (lọc gió) (PRECLEANER (TD13))	Mã sản phẩm: 4918254151	cái	8		



TT	Danh mục	Yêu cầu kỹ thuật hàng hóa/ dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VND) có VAT	Thành tiền (VND) có VAT
9	Đầu kim phun (TIP ASSY N10-0.350MM)	Mã sản phẩm: 3756117100	cái	32		
10	Lò xo (SPRING, NOZZLE (TMG))	Mã sản phẩm: 3756126400	cái	32		
11	Vòng đệm (WASHER (T) NIPPJDD)	Mã sản phẩm: 0594601001	cái	32		
12	Vòng đệm (WASHER (T) NIPPJDD)	Mã sản phẩm: 0594601401	cái	32		
13	Vòng đệm (GASKET NOZZLE (D))	Mã sản phẩm: 3756116800	cái	32		
14	Vòng đệm (WASHER (NIPP) JDD)	Mã sản phẩm: 0594600801	cái	8		
15	Dầu bôi trơn (Lubricant oil 18L/Can)	Mã sản phẩm: LO18L Cấp độ nhớt: SAE 15W-40 Chất lượng nhớt: API CH-4	can	26		
Tổng cộng						

❖ Yêu cầu kỹ thuật: Theo phụ lục thư mời chào giá.

❖ Yêu cầu báo giá:

- Báo giá này có hiệu lực⁽¹⁾ ngày kể từ ngày báo giá.

- Chúng tôi cam kết về đơn giá chào hàng bằng hoặc thấp hơn giá trên thị trường của cùng nhà cung ứng hoặc cùng chủng loại.

- Các yêu cầu khác:

Ngày ... tháng năm

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

(Ký tên và đóng dấu)

¹: khuyến cáo tối thiểu 06 tháng kể từ ngày chào giá.